TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HNGĐ-ST
Ngày 08-4-2022
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Len.

2. Bà Nguyễn Thị Thêu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nhâm Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2022/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2022 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị D** - Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu dân cư NU, phường LX, thị xã KM, tỉnh Hải Dương.

** Bị Đơn:* Anh **Vũ Văn T** - Sinh năm 1993.

Nơi ĐKHKTT: Thôn X, xã VT, huyện KX, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Lầu 1, số 58/1 HCT, BL, thành phố TB, Đài Loan.

(Chị D, anh T có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Nguyên đơn - chị Nguyễn Thị D trình bày:* Chị và anh Vũ Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện KX, tỉnh Thái Bình ngày 29/5/2017. Đến tháng 6/2017, chị

sang Đài Loan làm kinh tế, tháng 11/2017, anh Vũ Văn T cũng sang Đài Loan làm ăn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được 4-5 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về lối sống, kinh tế gia đình. Thời gian đầu mâu thuẫn chưa trầm trọng nhưng đến khoảng đầu năm 2018 mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng đã được hai bên gian đình hòa giải nhưng không thành, vợ chồng chính thức sống ly thân cho tới năm nay là 5 năm. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Văn T.

Chị và anh Vũ Văn T không có con và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại Bản tự khai; Đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 08/3/2022; Bị đơn - anh Vũ Văn T trình bày:* Anh và chị Nguyễn Thị D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện KX, tỉnh Thái Bình ngày 29/5/2017. Sau khi kết hôn cả hai cùng đi nước ngoài làm ăn kinh tế. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 4-5 tháng thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm về lối sống, kinh tế gia đình. Vợ chồng nhiều lần xảy ra xung đột dẫn đến tình cảm bị rạn nứt trầm trọng và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không thành. Đầu năm 2018 vợ chồng sống ly thân cho tới nay là 5 năm. Nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị D đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn anh đồng ý.

Sau khi kết hôn, anh và chị D chưa có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan nên anh không thể tham gia tố tụng tại tòa án, anh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình kết luận quá trình thực hiện tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, đương sự đảm bảo đúng pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình:

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Vũ Văn T.

- Về quan hệ con chung và tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng***:* Anh Vũ Văn T có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt hợp lệ, áp dụng khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Vũ Văn T kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn ngày 29/5/2017 tại Ủy ban nhân dân xã VT, huyện KX, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, anh chị cùng ra nước ngoài lao động làm ăn kinh tế. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung, hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2018 đến nay thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa các đương sự không đạt được. Nay chị D xin ly hôn, anh T đồng ý, vì vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Vũ Văn T là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Vũ Văn T chưa có con chung nên không đặt ra giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị D và anh Vũ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, vì vậy không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 228, khoản 2 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị D được ly hôn anh Vũ Văn T.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Nguyễn Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Nguyễn Thị D nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0005295 ngày 24/02/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị Nguyễn Thị D, vắng mặt anh Vũ Văn T. Chị D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- UBND xã VT. h. KX;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Phương Thảo